



## Word and Idioms 140: Give As Good As One Gets, Go Berserk

Mời quý vị theo dõi bài học thành ngữ WORDS AND IDIOMS số 140 của đài Tiếng Nói Hoa kỳ do Huyền Trang và Jane Clark phụ trách.

TRANG: Huyền Trang và Jane Clark xin kính chào quý vị thính giả. Trong bài học thành ngữ WORDS AND IDIOMS hôm nay, chúng tôi xin đem đến quý vị hai thành ngữ mới, một có động từ TO GIVE nghĩa là cho, và một có từ BERSERK là điên rồ. Chị Jane xin đọc thành ngữ thứ nhất.

JANE: The first idiom is GIVE AS GOOD AS ONE GETS, GIVE AS GOOD AS ONE GETS.

TRANG: GIVE AS GOOD AS ONE GETS gồm những từ mà quý vị biết rồi, nhưng thành ngữ này có nghĩa là đối xử với người khác cũng giống như họ đối xử với mình, nhất là trong trường hợp mình bị xúc phạm đến phẩm giá.

Một nhà phân tích chính trị có nhận xét sau đây về bà Hillary Clinton, một cựu nghị sĩ tiểu bang New York, từng ra ứng cử tổng thống Mỹ, và hiện là ngoại trưởng Mỹ:

JANE: Polls show that most Americans believe Senator Hillary Clinton is tough enough to be President of the United States. That's because she has handled herself well against continuous political attacks by her opponents and is seen as a strong negotiator. She's always GIVEN AS GOOD AS SHE'S GOTTEN.

TRANG: Các cuộc thăm dò ý kiến cho thấy rằng phần đông người Mỹ tin rằng thượng nghị sĩ Hillary Clinton là người cứng rắn đủ để làm tổng thống Hoa kỳ. Đó là vì bà có đủ bản lĩnh để chống lại những vụ đả kích chính trị liên tục của những đối thủ của bà, và bà được coi là một thương thuyết gia tài giỏi. Bà luôn luôn đối xử với người khác y như họ đối xử với bà vậy.

POLL là cuộc thăm dò ý kiến, TOUGH là cứng rắn, bất khuất, TO HANDLE là đối xử, và OPPONENT là đối thủ. Bây giờ, xin mời quý vị nghe lại thí dụ này.

JANE: Polls show that most Americans believe Senator Hillary Clinton is tough enough to be President of the United States. That's because she has handled herself well against continuous political attacks by her opponents and is seen as a strong negotiator. She's always GIVEN AS GOOD AS SHE'S GOTTEN.

TRANG: Trong thí dụ sau đây, một nữ cầu thủ bóng rổ nói về thành tích của đội bóng của cô ở trường đại học như sau:

JANE: In our first season, a lot of sports columnists doubted that our basket- ball team would be

any match against our fierce competitors. But we showed them that we were ready to take on any challenge. Game after game, we proved that we could fight back. We GAVE AS GOOD AS WE GOT. And now we're the league champions.

TRANG: Trong mùa đấu đầu tiên, nhiều nhà bình luận thể thao nghi ngờ rằng đội bóng chúng tôi sẽ không thể địch lại các đội hùng mạnh khác. Nhưng chúng tôi đã cho họ thấy rằng chúng tôi sẵn sàng đương đầu với bất cứ thử thách nào. Sau nhiều trận đấu, chúng tôi chứng tỏ rằng chúng tôi đủ sức chống trả lại họ. Giờ đây, chúng tôi là vô địch trong liên đoàn bóng rổ.

COLUMNIST là nhà bình luận, TO DOUBT là nghi ngờ, và CHALLENGE là thử thách. Bây giờ, chị Jane xin đọc lại thí dụ này.

JANE: In our first season, a lot of sports columnists doubted that our basket- ball team would be any match against our fierce competitors. But we showed them that we were ready to take on any challenge. Game after game, we proved that we could fight back. We GAVE AS GOOD AS WE GOT. And now we're the league champions.

#### MUSIC BRIDGE

TRANG: Tiếp theo đây là thành ngữ thứ hai.

JANE: The second idiom is GO BERSERK, GO BERSERK.

TRANG: GO BERSERK là trở thành điên rồ, điên dại. Có lý thuyết cho rằng thành ngữ này xuất xứ từ giới dũng sĩ người Na Uy thời xưa, nổi tiếng là những người đánh giặc rất dữ tợn và tàn bạo. Họ không mặc áo giáp mà thường mặc một cái áo lông gấu gọi là BERSERKAR.

Ngày nay, nó chỉ có nghĩa là điên dại. Trong một cuộc thi khiêu vũ, cử tọa đã có một phản ứng dữ dội. Một khán giả tại đó giải thích lý do:

JANE: After our favorite couple finished their dance, everyone stood up and applauded. No one had ever seen such a perfect performance. But the judges gave them scores which put them in second place. Well, the crowd WENT BERSERK. It took security guards to restore order.

TRANG: Sau khi cặp thí sinh được ưa chuộng chấm dứt màn vũ của họ, mọi người đứng lên vỗ tay hoan hô. Chưa bao giờ họ nhìn thấy một màn vũ tuyệt hảo như vậy. Nhưng các giám khảo đã cho điểm họ về nhì, và khán thính giả nổi loạn. Công an bảo vệ đã phải vặn hỏi trật tự.

TO APPLAUD là vỗ tay hoan hô, PERFORMANCE là cuộc trình diễn, và ORDER là trật tự. Bây giờ, xin mời quý vị nghe lại thí dụ này.

JANE: After our favorite couple finished their dance, everyone stood up and applauded. No one had ever seen such a perfect performance. But the judges gave them scores which put them in second place. Well, the crowd WENT BERSERK. It took security guards to restore order.

TRANG: Thành ngữ GO BERSERK còn được dùng để chỉ phản ứng hung bạo của các con vật như quý vị thấy trong thí dụ sau đây:

JANE: I read a best-seller in which a circus elephant gets loose and goes on a rampage. But I'm not going to tell you why he GOES BERSERK. I don't want to spoil the ending for some of you.

TRANG: Tôi có đọc một cuốn truyện bán chạy nhất, kể lại chuyện một con voi trong gánh xiếc sổng chuồng rồi chạy đi phá phách khắp nơi. Tôi sẽ không nói cho bạn biết lý do tại sao con voi này lại nổi cơn thịnh nộ như vậy. Tôi không muốn nói trước đoạn cuối của câu chuyện vì không muốn làm cho nó mất hay.

BEST-SELLER là cuốn truyện bán chạy nhất, RAMPAGE, phá phách, hoành hành, và TO SPOIL là làm hỏng. Bây giờ, chị Jane xin đọc lại thí dụ này.

JANE: I read a best-seller in which a circus elephant gets loose and goes on a rampage. But I'm not going to tell you why he GOES BERSERK. I don't want to spoil the ending for some of you.

TRANG: Thí dụ vừa rồi đã kết thúc bài học thành ngữ WORDS AND IDIOMS hôm nay của đài Tiếng Nói Hoa kỳ. Như vậy là chúng ta vừa học được hai thành ngữ mới. Một là GIVE AS GOOD AS ONE GETS nghĩa là đủ sức đối xử với người khác như họ đã đối xử với mình, và hai là GO BERSERK nghĩa là nổi cơn điên, thịnh nộ. Huyền Trang và Jane Clark xin kính chào quý vị thính giả, và xin hẹn gặp lại quý vị trong bài học kế tiếp.